

Bản án số: 28/2022/HSST
Ngày 18/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Tịnh
2. Bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên toà: Bà Niê Đoàn Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắc Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, đối với:

Bị cáo **Cao Danh S (Có mặt)**, tên gọi khác: S; sinh năm 1979; tại: tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Danh A (sinh năm 1946) và bà Lê Thị H (sinh năm 1945), cùng trú tại Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/8/2003, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 64/2003/HSST), ngày 29/4/2005 được đặc xá; ngày 05/9/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 93/2007/HSST), ngày 17/10/2010 được giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù; ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 152/2015/HSST), ngày 26/01/2018 được giảm hết thời hạn chấp hành án phạt

tù; bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Duy Q (*Vắng mặt*), sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đinh Thùy D (*Có mặt*), sinh năm 1982

Địa chỉ: TDP A, phường N, thành phố G, tỉnh Đ

2. Anh Ngô Thành L (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tk B Bến C, phường C, quận A, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài nên ngày 30/3/2022, Cao Danh S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RXS gắn biển số 51T1 – 118.36 (xe mua của đối tượng tên M chưa xác định được nhân thân lai lịch) đi từ tỉnh L đến huyện Đ, tỉnh Đ để tìm tài sản của người dân để sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Trên đường đi, Cao Danh S có mua 01 kìm cắt dây điện, vỏ bọc bằng nhựa, màu đỏ, đen, kích thước (6 x 19) cm; 02 sợi dây thun, màu đỏ, sọc chấm đen trắng, mỗi đầu dây được gắn 02 móc bằng kim loại, kích thước 1,6m và 04 cuộn dây may bao màu xanh bằng nhựa (mỗi cuộn có 8 sợi, dài 53cm) để sử dụng cho việc trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/3/2022, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Duy Q (sinh năm 1976) trú thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, thấy trên thùng xe cang nhỏ đậu trong sân có nhiều bao tiêu, nên Cao Danh S đi đến nghĩa trang xã Đ, huyện Đ chờ đến khi gia đình anh Q ngủ say thì quay lại lấy trộm. Đến khoảng 00 giờ ngày 31/3/2022, Cao Danh S điều khiển xe mô tô đến nhà anh Q, Cao Danh S dùng kìm cắt hàng rào lưới B40, đi vào xe cang nhỏ dùng các sợi dây may bao mang theo cột 06 bao tiêu lại và dùng xe máy chở lần lượt 03 chuyến, mỗi chuyến 02 bao, đem cất giấu tại khu vực nương nước bên đường liên thôn Đ, xã Đ. Sau đó, Cao Danh S chở 03 bao tiêu tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt giữ. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil, Cao Danh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL - HĐĐGTS ngày 06/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: 06 bao Tiêu, trọng lượng 280.6 kg có giá trị là 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 33/Ctr-VKS ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Cao Danh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Danh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến hay tranh luận gì thêm và khi được nói lời sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và không có ý kiến gì.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Danh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Cao Danh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Danh S mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 280,6 kg (06 bao) tiêu khô cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Gia Nghĩa đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, số máy JC43E5690320, số khung RLHJC4326AY218382, có gắn biển số 59T1 -118.36, để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 kìm cắt dây điện, vỏ bọc bằng nhựa, màu đỏ, đen; 02 sợi dây thun, màu đỏ, sọc chấm đen trắng, mỗi đầu dây được gắn 02 móc bằng kim loại, kích thước 1,6m; 04 cuộn dây bao màu xanh bằng nhựa (mỗi cuộn có 8 sợi, dài 53cm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX cho Cao Danh S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Cao Danh S cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ tại hiện trường, các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 00 giờ ngày 31/3/2022, tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Cao Danh S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Duy Q 06 bao tiêu có trọng lượng 280,6 kg trị giá 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

[4]Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của họ là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

[6]Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó cũng cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[8]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo có mẹ ruột được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước”; Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9]Về nhân thân: Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/8/2003, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 64/2003/HSST), ngày 29/4/2005 được đặc xá; ngày 05/9/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 93/2007/HSST), ngày 17/10/2010 được giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù; ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (bản án số 152/2015/HSST), ngày 26/01/2018 được giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù; bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo có nhân thân xấu.

[10]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[11]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không giải quyết.

[12]Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

+ Đối với 280,6 kg (06 bao) tiêu khô là tài sản thuộc sở hữu của gia đình anh Nguyễn Duy Q bị trộm cắp, đã được thu hồi và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại cho gia đình anh Q là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, số máy JC43E5690320, số khung RLHJC4326AY218382 và có gắn biển số 59T1 - 118.36 là phương tiện mà Cao Danh S dùng để đi trộm cắp, có khai mua lại của một đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng đã xác định được chiếc xe mô tô trên là của Trung tâm P nhưng đã giao cho chị Đinh Thùy D (cán bộ của Trung tâm) quản lý, sử dụng nhưng đã bị lấy cắp tại Thành phố G nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Gia Nghĩa chiếc xe mô tô trên có gắn biển số 59T1 - 118.36 để xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với 01 kim cắt dây điện, vỏ bọc bằng nhựa, màu đỏ, đen; 02 sợi dây thun, màu đỏ, sọc chấm đen trắng, mỗi đầu dây được gắn 02 móc bằng kim loại, kích thước 1,6m; 04 cuộn dây bao màu xanh bằng nhựa (mỗi cuộn có 8 sợi, dài 53cm) là công cụ dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[13]Về án phí hình sự: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[14]Đối với đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX cho Cao Danh S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[15]Xét quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Cao Danh S (tên gọi khác: Sơn) phạm tội “Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị

cáo Cao Danh S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 280,6 kg (06 bao) tiêu khô cho ông Nguyễn Duy Q là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, số máy JC43E5690320, số khung RLHJC4326AY218382, có gắn biển số 59T1 -118.36 để xử lý theo quy định pháp luật.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 kim cắt điện, vỏ bọc bằng nhựa, màu đỏ, đen; 02 sợi dây thun, màu đỏ, sọc chấm đen trắng, mỗi đầu dây được gắn 02 móc bằng kim loại, kích thước 1,6m; 04 cuộn dây bao màu xanh bằng nhựa (*có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil*).

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Cao Danh S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Mil
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
- Đội THAHS);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Trung Dũng